

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 86/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 17-7-2018

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hươn.

2. Bà Lê Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Hồng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 105/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2018 về “ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị K, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ A, ấp BK, xã LP, H. LT, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: ấp B, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Huỳnh Hữu S, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ A, ấp BK, xã LP, H. Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 26/02/2018, các lời khai có tại hồ sơ vụ án và tại phiên Tòa, nguyên đơn chị Huỳnh Thị K trình bày:

Chị và anh S chung sống trên cơ sở tự nguyện vào năm 2002, không tổ chức đám cưới, đến năm 2008 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai. Chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng khoảng từ năm 2011 thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh S thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn, không chăm lo cuộc sống gia đình nên vợ chồng thường xuyên tranh

cãi, cuộc sống chung không hạnh phúc. Chị và anh S ly thân từ đầu năm 2014 không bàn bạc đoàn tụ được. Nay thời gian ly thân đã lâu, tình cảm không còn, khả năng hàn gắn không có nên chị yêu cầu Tòa giải quyết ly hôn anh S.

Về con chung: Có 03 con chung tên là Huỳnh Kim G, sinh ngày 14/11/2003; Huỳnh Hữu T, sinh ngày 05/01/2006 và Huỳnh Hữu V, sinh ngày 12/12/2008. Hiện cháu G và cháu T đang sinh sống với anh S, còn cháu V đang sinh sống với chị. Ly hôn chị yêu cầu nuôi dưỡng cháu V và giao cháu T, cháu G cho anh S nuôi dưỡng theo nguyện vọng của hai con, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Bị đơn anh Huỳnh Hữu S vắng mặt và có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:

+ Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đảm bảo khách quan, toàn diện và dân chủ trong tranh tụng. Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ theo luật định, bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo luật định.

+ Về nội dung giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa chị K và anh S là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2014 đến nay không bàn bạc đoàn tụ. Cho thấy, mâu thuẫn đã trầm trọng. Vì vậy, chị K yêu cầu được ly hôn anh S, anh S có ý kiến đồng ý nhưng yêu cầu xét xử vắng mặt nên đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị K được ly hôn anh S.

+ Về con chung: Có 03 con chung, chị K yêu cầu nuôi cháu Huỳnh Hữu V và giao cháu Huỳnh Kim G, cháu Huỳnh Hữu T cho anh S nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai là phù hợp nguyện vọng của các con và ý kiến anh S nên đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị K.

Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn anh Huỳnh Hữu S hiện cư trú tại tổ 14, ấp BK, xã LP, H. LT, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Long Thành thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Anh Huỳnh Hữu S đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn yêu

cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh S.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Xét hôn nhân giữa chị K và anh S xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã LA, huyện LT đúng quy định pháp luật, theo giấy chứng nhận kết hôn số 26/2008, ngày 16/5/2008 nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Theo lời khai chị K trong thời gian chung sống, anh chị có phát sinh nhiều mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2014 không bàn bạc đoàn tụ được, chị K xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn.

Quá trình thụ lý giải quyết, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng, mở phiên họp để hòa giải và đã tổng đạt hợp lệ cho anh S nhưng anh S không chấp hành, không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ kiện. Vì vậy, không tiến hành hòa giải được. Cho thấy hôn nhân giữa chị K và anh S đã mâu thuẫn trầm trọng không có khả năng đoàn tụ.

Tại phiên tòa, anh S không có mặt nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và đồng ý ly hôn theo yêu cầu chị K. Vì vậy, xử cho chị K được ly hôn anh S.

Về con chung: Có 03 con chung tên là Huỳnh Kim G, sinh ngày 14/11/2003; Huỳnh Hữu T, sinh ngày 05/01/2006 và Huỳnh Hữu V, sinh ngày 12/12/2008. Hiện cháu G và cháu T đang sinh sống với anh S, còn cháu V đang sinh sống với chị K. Ly hôn chị K yêu cầu được nuôi dưỡng cháu V, giao cháu T, cháu G cho anh S nuôi dưỡng. Xét phù hợp ý kiến của anh S, nguyện vọng của 03 con chung và quy định pháp luật nên chấp nhận.

Về cấp dưỡng: Không tranh chấp nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét.

[3] Về án phí: Anh S không phải chịu án phí. Chị K phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56 và Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Thị K đối với bị đơn anh Huỳnh Hữu S về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Xử cho chị Huỳnh Thị K được ly hôn anh Huỳnh Hữu S.

2/ Về con chung: Có 03 con chung tên là Huỳnh Kim G, sinh ngày 14/11/2003; Huỳnh Hữu T, sinh ngày 05/01/2006 và Huỳnh Hữu V, sinh ngày 12/12/2008.

Xử giao cho chị Huỳnh Thị K được quyền nuôi dưỡng cháu Huỳnh Hữu V, giao cho anh Huỳnh Hữu S được quyền nuôi dưỡng cháu Huỳnh Kim G và Huỳnh Hữu T.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên không xem xét.

Chị K và anh S có nghĩa vụ và có quyền thăm nom con không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở. Trừ trường hợp chị K, anh S lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các con thì chị K, anh S có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của người cản trở.

Khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4/ Về án phí: Chị Huỳnh Thị K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 005436 ngày 07/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, chị K đã nộp đủ án phí.

Chị Huỳnh Thị K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Huỳnh Hữu S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1),
- VKSND H. Long Thành (1),
- Chi cục THADS h. Long Thành (1),
- UBND xã LA (1);
- Đương sự (2),
- Lưu (2).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hưon

Nguyễn Thị Dung

Nguyễn Thị Thanh Hà